

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **20/2020/QĐST-HNGĐ**

*Châu Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Ngọc A rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, việc toàn bộ yêu cầu khởi kiện này do anh A tự nguyện, phù hợp với quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 150/2020/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2020, về việc: “Ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn Ngọc A.**

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Chị **Trần Thị Bé N.**

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án này, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Trả lại đơn khởi kiện, cùng tài liệu, chứng cứ cho người khởi kiện, khi có yêu cầu.

- Về tạm ứng án phí sơ thẩm: Trả lại cho anh Nguyễn Văn Ngọc A số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005164 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

**3.** Đương sự, anh Nguyễn Văn Ngọc A có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát

cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Thành Đạt**